TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2024/QĐST-DS	*H, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 116/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn thị P, sinh năm 1963.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 681 Trần Hưng Đạo, thị trấn F, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Lê Tấn P1, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Y1, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

Ông Lê Tấn P1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn thị P số tiền 210.000.000 đồng (hai trăm mười triệu đồng), đây là số tiền ông Lê Tấn P1 vay và còn nợ của bà Nguyễn thị P theo giấy có nội dung xác nhận nợ đề ngày 13/02/2020 có chữ ký, ghi họ tên "Lê Tấn P1".

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí:

Ông Lê Tấn P1 phải chịu 5.250.000 đồng (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *Lưu: hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Hội